Tình hình tăng trưởng GRDP quý III và 9 tháng năm 2026 của tỉnh Ninh Bình

9 tháng năm 2026, kinh tế tỉnh Ninh Bình tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 11,31% so với cùng kỳ năm trước, thuộc nhóm các địa phương có tốc độ tăng trưởng cao của cả nước. Trong đó, khu vực công nghiệp tiếp tục là động lực tăng trưởng chủ yếu, khu vực dịch vụ tăng trưởng khá, khu vực nông nghiệp duy trì mức tăng ổn định.

Theo Thông báo của Cục Thống kê, GRDP quý III năm 2026 của tỉnh Ninh Bình theo giá so sánh năm 2020 ước đạt 86.090 tỷ đồng, tăng 10,54% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,65%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 13,23% (riêng công nghiệp tăng 14,64%); khu vực dịch vụ tăng 9,42%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,21%.

Lũy kế 9 tháng năm 2026, GRDP theo giá so sánh năm 2020 ước đạt 250.180 tỷ đồng, tăng 11,31% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,06%, đóng góp 0,39 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 15,58%, đóng góp 7,20 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 9,95%, đóng góp 3,33 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 5,10%, đóng góp 0,39 điểm phần trăm vào mức tăng GRDP.

Công nghiệp tiếp tục giữ vai trò động lực chủ yếu, dẫn dắt tăng trưởng chung của cả tỉnh.

Trong 9 tháng năm 2026, giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp tăng 17,23%, đóng góp 6,68 điểm phần trăm vào mức tăng GRDP; trong đó ngành

công nghiệp chế biến, chế tạo đóng vai trò quan trọng trong mức tăng chung của toàn ngành với mức tăng 17,42%, đóng góp 6,36 điểm phần trăm.

Một số ngành công nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng cao như: sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 63,12%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 37,41%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 19,66%; sản xuất thiết bị điện tăng 15,66%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 16,31%; sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 13,06%.

Ở chiều ngược lại, một số ngành công nghiệp truyền thống tiếp tục giảm so với cùng kỳ do nhu cầu thị trường và đơn hàng từ một số đối tác nước ngoài sụt giảm; lao động chuyển dịch sang các ngành sản xuất mới có điều kiện làm việc và thu nhập tốt hơn. Đồng thời, định hướng thu hút đầu tư của tỉnh tập trung vào các ngành công nghệ cao, công nghệ sạch và có giá trị gia tăng lớn. Một số ngành giảm gồm: in, sao chép bản ghi các loại giảm 25,96%; sản xuất kim loại giảm 27,82%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 31,53%; dệt, may và da giày giảm 0,50%.

Quy mô GRDP tiếp tục được mở rộng

Theo giá hiện hành, GRDP quý III năm 2026 ước đạt 101.744 tỷ đồng. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 8.308 tỷ đồng, chiếm 8,17%; khu vực công nghiệp và xây dựng đạt 50.596 tỷ đồng, chiếm 49,73%, riêng công nghiệp đạt 41.684 tỷ đồng, chiếm 40,97%; khu vực dịch vụ đạt 34.727 tỷ đồng, chiếm 34,13%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 8.113 tỷ đồng, chiếm 7,97%.

Tính chung 9 tháng năm 2026, GRDP theo giá hiện hành ước đạt 291.585 tỷ đồng. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 31.420 tỷ đồng, chiếm 10,78%; khu vực công nghiệp và xây dựng đạt 140.382 tỷ đồng, chiếm 48,15%, riêng công nghiệp đạt 115.690 tỷ đồng, chiếm 39,68%; khu vực dịch vụ đạt 98.337 tỷ đồng, chiếm 33,72%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 21.446 tỷ đồng, chiếm 7,35%.

Ninh Bình thuộc nhóm địa phương có tốc độ tăng trưởng cao

Với mức tăng 11,31% trong 9 tháng năm 2026, Ninh Bình xếp thứ 5/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thứ 4/6 tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Hồng về tốc độ tăng GRDP theo Thông báo của Cục Thống kê.

TỐC ĐỘ TĂNG GRDP 9 THÁNG NĂM 2026
CÁC TỈNH TRONG KHU VỰC

GRDP

Tỉnh, thành phố	9 tháng (Ước tính) %	Xếp thứ theo vùng kinh tế xã hội
Thành phố Quảng Ninh	+12.54%	1
Thành phố Hải Phòng	+12.08%	2
Thành phố Bắc Ninh	+11.81%	3
Tỉnh Ninh Bình	+11.31%	4
Tỉnh Hưng Yên	+11.22%	5
Thành phố Hà Nội	+10.85%	6